

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS- ST
Ngày: 30- 10- 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Cường
2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu P- sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: Khu 2, xã V, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ sinh năm 1970 và bà Vũ Thị U sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Văn H- sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 5, xã M, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phan Anh T- sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 1, xã S, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu P sinh năm 1997 trú tại khu 2 xã V, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ cãi nhau với mẹ đẻ nên bỏ nhà đi lang thang và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 14 giờ ngày 26/7/2020, P đi

bộ theo Quốc lộ 2 hướng VT - thị trấn ĐH. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã S, huyện Đoan Hùng, P quan sát thấy trước cửa nhà anh Phan Anh T sinh năm 1982 có để 01 chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Loncin, màu sơn xanh - đen, biển số 29M- 85xx, không có người trông coi, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. P đi bộ đến chỗ để xe, mở khóa điện, nổ máy xe mô tô, điều khiển xe đi theo Quốc lộ 2 hướng Đoan Hùng - VT. P tìm đến các điểm thu mua sắt vụn để hỏi bán xe nhưng không ai mua. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu 5, xã M, huyện Đoan Hùng, P vào cửa hàng sửa chữa, mua bán xe máy cũ của anh Bùi Văn H, sinh năm 1978, ở bên phải đường theo chiều đi của mình. P dựng xe mô tô biển số 29M4- 85xx ở cửa quán của anh H, P gọi anh H để bán xe nhưng không ai trả lời. P thấy trước cửa quán dựng 04 xe mô tô các loại trong đó có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 19E1- 285.xx, màu sơn xanh- đen- bạc, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Thấy chiếc xe này còn mới, có giá trị hơn chiếc xe vừa trộm cắp được nên P nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Quan sát thấy xung quanh không có người, P chuyển túi quần áo của mình từ chiếc xe trộm cắp được trước đó, để lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, gắn biển số 19E1-285.xx của anh H, mở khóa điện điều khiển đi theo Quốc lộ 2 hướng đi xã CM một đoạn, sau đó P vòng xe ngược lại, điều khiển xe theo Quốc lộ 2, đi lên tỉnh Tuyên Quang. Khi đến địa phận tỉnh Tuyên Quang, P đến một số cửa hàng mua bán xe mô tô hỏi bán xe, nhưng xe không có giấy tờ nên không ai mua.

Ngày 26/7/2020, anh Bùi Văn H đến Công an huyện Đoan Hùng trình báo về việc bị trộm cắp tài sản là chiếc mô tô Honda Wave RS biển số 19E1-285.xx, đồng thời giao nộp cho Cơ quan CSĐT chiếc xe Wave, nhãn hiệu Loncin biển số 29M- 85xx do P để lại. Ngày 27/7/2020, gia đình P điện thoại nói cho P biết hành vi trộm cắp của P tại quán nhà anh H đã bị camera ghi lại, động viên P quay về đầu thú để được pháp luật khoan hồng. Chiều cùng ngày, P từ Tuyên Quang trở về nhà, được người thân đưa đến Công an xã V trình báo, sau đó đến Công an huyện Đoan Hùng làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu P thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên và giao nộp chiếc xe Honda Wave RS biển số 19E1- 285.xx.

Ngày 28/7/2020, P bắt xe ô tô khách đi Hà Nội tìm việc làm. Khoảng 06 giờ ngày 29/7/2020, tổ tuần tra Công an phường TH, quận C, thành phố Hà Nội phát hiện P đi bộ trên vỉa hè ngõ TDH thuộc phường TH nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Do không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên P đã bị đưa về trụ sở Công an phường TH làm việc, sau đó được bàn giao cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng.

Ngày 29/7/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng định giá đối với 02 chiếc xe mô tô do Nguyễn Hữu P trộm cắp tại xã S và xã M ngày 26/7/2020. Ngày 30/7/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển số 29M4-85xx, do Trung Quốc sản xuất có trị giá là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); chiếc xe mô tô nhãn hiệu HondaWave RS, biển số 19E1-285.xx có trị giá là 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 56/CT- VKSDH ngày 12/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Nguyễn Hữu P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội: Trộm cắp tài sản.
 - Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu P từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: ngày 30/7/2020.
 - Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
 - Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự : Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Anh T 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển số 29M4- 85xx; trả cho anh Bùi Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave RS, biển số 19E1- 285.xx.
 - Về dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường
 - Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.
- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu P khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.
- Kết thúc phần tranh luận, Nguyễn Hữu P nói lời sau cùng: Bị cáo mong quý Tòa giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội được sớm quay về xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Hữu P khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, tại khu 5, xã M, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của anh Bùi Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển số 19E1- 285.xx trị giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2.....”.

[4] Hành vi của Nguyễn Hữu P đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp giữa ban ngày, ven Quốc lộ có nhiều người qua lại, chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình có xem xét bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã đầu thú. Nguyễn Hữu P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với Nguyễn Hữu P là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do Nguyễn Hữu P không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Ngay trước khi trộm cắp xe mô tô của anh Bùi Văn H, bằng thủ đoạn tương tự, Nguyễn Hữu P đã chiếm đoạt của anh Phan Anh T ở thôn 1 xã S, huyện Đoan Hùng 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển số 29M4- 85xx trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Do trị giá tài sản không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra chuyển đề nghị Công an huyện Đoan Hùng xử phạt hành chính về hành vi này đối với P, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả cho anh Phan Anh T 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển số 29M4- 85xx; trả cho anh Bùi Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave RS, biển số 19E1- 285.xx. Việc xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên về dân sự Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt Nguyễn Hữu P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 30/7/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu P .

* Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận: Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đoan Hùng đã trả cho anh Phan Anh T 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển số 29M4- 85xx, anh Bùi Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave RS, biển số 19E1- 285.xx.

(Có biên bản về việc trả lại tài sản lưu trong hồ sơ).

* Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không phải giải quyết.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Trại TG Công an tỉnh PT;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã V;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa